

Số: /BC-UBND

Trà Cú, ngày tháng năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết Pháp lệnh số 34/2007/UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn**

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Công văn số 1398/SNV-XDCQCTTN ngày 15/9/2021 của Sở Nội vụ về việc báo cáo tổng kết Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 (gọi tắt là Pháp lệnh số 34).

Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thi hành Pháp lệnh số 34 ở xã, thị trấn như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Trà Cú là huyện thuộc tỉnh Trà Vinh có tổng diện tích tự nhiên 317,53 km<sup>2</sup>, dân số trung bình 146.329 người, gồm 17 xã, thị trấn và 124 ấp, khóm; nằm cách trung tâm thành phố Trà Vinh 33 km trên tuyến Quốc lộ 53 và 54, địa hình cặp sông Hậu với chiều dài trên 20 km có tiếp giáp cửa biển Định An; huyện có vị trí và điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội. Trong những năm qua, Huyện ủy, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện; kinh tế của huyện duy trì tốc độ tăng trưởng khá; lĩnh vực văn hóa - xã hội, khoa học - công nghệ, giáo dục và đào tạo tiếp tục phát triển, từng bước kết hợp hài hòa với phát triển kinh tế; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; an sinh xã hội được chú trọng; quốc phòng được củng cố, tăng cường; an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện, nâng cao. Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong thời gian qua được sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối kết hợp của các cấp, các ngành, các cơ quan, đoàn thể từ huyện đến cơ sở và sự đồng tình ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân.

#### **II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI**

##### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến**

Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Pháp lệnh 34 được cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị ở địa phương tích cực triển khai với nhiều hình thức phong phú, đa dạng như: lồng ghép vào các cuộc họp hòa giải, cuộc sinh hoạt đoàn thể, hội thảo, họp dân, sinh hoạt tôn giáo, trên hệ thống truyền thanh huyện và các xã, thị trấn<sup>(1)</sup>,...

<sup>1</sup> Kết quả đã tuyên truyền được 4.219 cuộc, có 175.785 lượt người, có 17/17 xã, thị trấn, 124/124 ấp, khóm, 93% cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên được tuyên truyền phổ biến các nội dung của Pháp lệnh.

Từ đó, những nội dung của Pháp lệnh 34 được đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp chính quyền, các ngành góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị ở cơ sở; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đặc biệt là đồng bào dân tộc Khmer về xây dựng Đảng, chính quyền, thực hiện dân chủ, hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững, địa bàn an toàn về an ninh trật tự. Thông qua việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đã góp phần làm chuyển biến tích cực các mặt kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

## **2. Công tác hướng dẫn, tổ chức thực hiện Pháp lệnh 34**

Sau khi Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 ban hành, các cấp ủy Đảng, chính quyền đã có nhận thức đúng đắn, hiệu quả của việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, từ đó đã chỉ đạo sát sao việc triển khai Quy chế dân chủ tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, phát huy vai trò dân chủ của Nhân dân, gắn thực hiện Quy chế dân chủ với đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở; không ngừng tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập các văn bản của Trung ương, của Tỉnh, Huyện ủy về chỉ đạo và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở<sup>(2)</sup>. Nhìn chung trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc hướng dẫn học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Pháp lệnh 34 và các văn bản của Đảng, Nhà nước về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đã được các cấp, các ngành quan tâm tổ chức thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú và đạt hiệu quả cao trong quá trình thực hiện.

Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ thường xuyên được kiện toàn, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo dõi thực hiện quy chế dân chủ ở các xã, thị trấn<sup>(3)</sup>. Công tác chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở được gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới”. Hàng năm đã ban hành các kế hoạch như: Kế hoạch tuyên truyền về thực hiện quy chế dân chủ, Kế hoạch về thực hiện quy chế dân chủ, Kế hoạch về tập huấn Quy chế dân chủ ở cơ sở, Kế hoạch về kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ ở các xã, thị trấn,...

Chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng chương trình, kế hoạch tập trung phát triển kinh tế - xã hội gắn với thực hiện Pháp lệnh 34, xây dựng đời sống văn hóa, định hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nắm bắt tâm tư nguyện vọng chính

<sup>2</sup> Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ chính trị (khóa VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ chính trị (khóa XI) “về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”; Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 và Nghị định 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ “Quy định chi tiết Khoản 3 Điều 6 của Bộ Luật lao động về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc”; Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 04/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Trà Vinh về khắc phục hạn chế, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Kế hoạch số 11-KH/HU ngày 24/02/2016 của Huyện ủy “về thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”.

<sup>3</sup> Quyết định số 1555-QĐ/HU ngày 19/4/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy về kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở và phong trào thi đua “*dân vận khéo*” huyện Trà Cú giai đoạn 2015-2020; Quy chế hoạt động của của ban chỉ đạo giai đoạn 2015-2020, Thông báo phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban chỉ đạo,...

đáng của nhân dân, giải quyết kịp thời những vướng mắc của nhân dân, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa". Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc xây dựng và ban hành các quy chế, quy định về các lĩnh vực như: tiếp dân, quy hoạch, xây dựng hạ tầng... Kiện toàn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, làm tốt công tác điều hành và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, Nhân dân trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

### III. KẾT QUẢ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LỆNH SỐ 34

#### 1. Kết quả thực hiện nội dung công khai để dân biết

Pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn quy định 11 nội dung công khai để dân biết. Qua kết quả theo dõi, kiểm tra Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã thực hiện hoặc phối hợp thực hiện tốt các nội dung công khai cho dân biết theo quy định của Pháp lệnh 34 về những chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước có liên quan trực tiếp với Nhân dân. Từ đó các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, kết quả hoạt động của HĐND, Ủy ban nhân dân các cấp được thông tin đến các tầng lớp nhân dân biết và thực hiện. Phương châm "*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*" đã được quán triệt thực hiện tốt, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Ý thức làm chủ của người dân được nâng lên, góp phần tích cực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Trong đó:

- Nội dung công khai bằng hình thức niêm yết như (04 nội dung): dự án, công trình đầu tư<sup>(4)</sup> và tiến độ thực hiện phương án, dự án, công trình trên địa bàn cấp xã; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ công chức, mức thu các loại phí, lệ phí; việc quản lý, sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ, theo các chương trình; hồ sơ, thủ tục hành chính, giải quyết các công việc liên quan đến Nhân dân và văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, được công khai bằng hình thức niêm yết tại cơ quan và thông báo trên hệ thống đài truyền thanh.

- Nội dung công khai trên hệ thống truyền thanh của địa phương và thông qua Trưởng Ban nhân dân ấp, khóm (07 nội dung): Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 05 năm của địa phương; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm của cấp xã; việc quản lý, sử dụng các loại quỹ, khoản đầu tư, tài trợ theo chương trình; các khoản huy động Nhân dân đóng góp; kết quả bình xét hộ nghèo; chủ trương, kế hoạch vay vốn cho Nhân dân để phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết các vụ việc tiêu cực, tham nhũng của cán bộ, công chức; đề án thành lập, chia tách đơn vị hành chính được Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ tham mưu cấp ủy, chính quyền tổ chức họp dân để bàn bạc, thống nhất mức đóng góp, phương pháp tổ chức thực hiện bảo đảm dân chủ, công khai; nhiều kỳ họp HĐND huyện đã cho phát thanh trực tiếp trên đài truyền thanh huyện thu hút sự

<sup>4</sup> Từ năm 2007 nay có trên 500 dự án, công trình đầu tư ở các xã, thị trấn (Công trình xây dựng, sửa chữa đường, cầu giao thông nông thôn, các công trình thủy lợi,...).

quan tâm theo dõi của Nhân dân, tạo ra không khí dân chủ, cởi mở và nâng cao trách nhiệm của người đại biểu đối với Nhân dân; Tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri, thông qua đó để các đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp báo cáo với cử tri kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chính sách mới về hỗ trợ sản xuất, nâng cao đời sống Nhân dân, xóa đói giảm nghèo và những vấn đề cử tri quan tâm... tổng số công khai được 6.995 cuộc, có 328.765 lượt người dự.

Những thông tin, chính sách mà cấp ủy, chính quyền công khai đều được Nhân dân thống nhất cao và nhận thức được những chính sách, quyết định trên đều phục vụ lợi ích của Nhân dân, từ đó có nhiều việc làm và hành động đúng theo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

## **2. Kết quả thực hiện nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp**

Nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân gắn với cơ chế “*Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*”; phát huy vai trò dân chủ đại diện, dân chủ trực tiếp để Nhân dân bàn bạc và quyết định những vấn đề liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân, với chủ trương xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, xây dựng xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao<sup>(5)</sup>.

Các xã, thị trấn đã bàn với nhân dân đóng góp kinh phí lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng theo tuyến đường giao thông các ấp, khóm vào ban đêm để Nhân dân thuận tiện đi lại và bảo vệ an ninh trật tự, được Nhân dân đồng tình hưởng ứng<sup>(6)</sup>. Cùng với kinh phí của nhà nước nhân dân hiến đất, đóng góp ngày công để xây dựng nhà văn hóa ấp, khóm, đến nay có 124/124 ấp khóm có nhà văn hóa; xây dựng đường giao thông nông thôn<sup>(7)</sup> và các công trình thủy lợi<sup>(8)</sup>. Tham gia các phong trào do địa phương phát động như: dọn dẹp vệ sinh, cảnh quan môi trường, trồng hoa làm đẹp các tuyến đường<sup>(9)</sup> góp phần xây dựng thành công xã nông thôn mới, đô thị văn minh.

Mặt trận Tổ quốc các xã, thị trấn đã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp phát huy dân chủ trong triển khai thực hiện các Quyết định 167, 29, 22, 33 của Thủ tướng Chính phủ, chính sách hỗ trợ giảm nghèo của Chính phủ, Tỉnh, huyện về xây dựng nhà hộ nghèo, nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng đường điện<sup>(10)</sup>, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xây dựng thị trấn văn minh đô thị, mức đóng góp của người dân trong các khoản quỹ đóng góp trong dân, công khai tài chính hàng năm, tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với kết quả xây dựng xã nông thôn mới... chỉ đạo các ấp, khóm thực hiện công khai bàn bạc thống nhất với nhân dân, tổng số công khai

<sup>5</sup> Huyện có 09/15 xã đạt chuẩn nông thôn mới (Phước Hưng, Tập Sơn, Tân Sơn, Lưu Nghiệp Anh, Hàm Tân, Đại An, Định An, Ngọc Biên, Long Hiệp); 112/115 ấp đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 97,4%.

<sup>6</sup> Các xã, thị trấn đều có hệ thống đèn đường chiếu sáng vào ban đêm với trên 75,34 km, số tiền trên 4 tỷ đồng.

<sup>7</sup> Nâng cấp và xây mới 77,2 km đường nhựa, 71,76 km đường đất, 1,3 km cầu giao thông nông thôn (67 cây cầu), tổng kinh phí thực hiện là 254,7 tỷ đồng.

<sup>8</sup> Đào mới, nạo vét, tu sửa 1.113 công trình kênh mương thủy lợi nội đồng, với tổng chiều dài 815.764 m, khối lượng đào đắp 2.905.307 m<sup>3</sup>; lắp đặt 154 bọng có khẩu độ từ 60 - 100 cm; nâng cấp và gia cố 18 đê bao phòng, chống triều cường, khối lượng 26.220 m<sup>3</sup>. Tổng kinh phí thực hiện 78,7 tỷ đồng; dân hiến đất cây cối, hoa màu, vật kiến trúc trị giá khoảng 75,1 tỷ đồng.

<sup>9</sup> Toàn huyện có trên 50 km tuyến đường hoa nông thôn.

<sup>10</sup> Các chính sách về nhà ở 8.450 hộ hưởng lợi (theo Quyết định 167, 29, 22, 33 của Thủ tướng Chính phủ, nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết); Điện: dự án cung cấp điện cho hộ chưa có điện chủ yếu là đồng Khmer 6.056 hộ hưởng lợi, dự án cải tạo đường dây điện nổi đầu không an toàn 1.369 hộ hưởng lợi.

được 2.555 cuộc, có 176.952 lượt người dự. Từ đó đã phát huy tinh thần dân chủ trong Nhân dân, các cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, các phong trào được mọi tầng lớp Nhân dân đồng tình hưởng ứng.

Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” ngày càng phát triển, nhiều mô hình văn hóa được nhân rộng và duy trì. Nhiều lễ hội trò chơi dân gian được tổ chức, phát triển, lưu truyền được nhân dân tích cực hưởng ứng. Phong trào xây dựng ấp, khóm văn hóa, cơ quan văn hóa, gia đình văn hóa được phát triển sâu rộng. Kết quả, đến hết năm 2020, có trên 93% gia đình được công nhận gia đình văn hóa, trên 97% ấp, khóm văn hóa.

### **3. Kết quả thực hiện nội dung nhân dân bàn, biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định**

Về xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước của Ban nhân dân ấp, khóm trong những năm qua tiếp tục được cấp ủy, chính quyền quan tâm. Nội dung hương ước, quy ước do cộng đồng dân cư quyết định, nhằm phát huy những chuẩn mực đạo đức truyền thống, ghi nhận những phong tục, tập quán tốt đẹp, khuyến khích phát triển sản xuất, giữ gìn an ninh, trật tự, vệ sinh, môi trường, phòng chống các tệ nạn xã hội, các ấp, khóm đã tổ chức lấy ý kiến nhân dân bằng nhiều hình thức như: tổ chức họp dân, tổ tự quản,... tổng số 1.725 cuộc có 72.568 lượt người dự; 100% ấp, khóm đã xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy ước, hương ước được Ủy ban nhân dân huyện công nhận đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành.

Việc bầu cử, miễn nhiệm Trưởng Ban nhân dân ấp, khóm và Ban thanh tra nhân dân được thực hiện dân chủ, đúng quy trình, do nhân dân trực tiếp bầu ra bằng hình thức bỏ phiếu kín với tỷ lệ người dân tham gia đạt trên 95%. Hiện nay trên địa bàn huyện có 124 Trưởng ban nhân dân ấp, khóm; 17/17 xã, thị trấn thành lập Ban Thanh tra nhân dân đúng quy trình hướng dẫn, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật, việc giải quyết khiếu nại tố cáo, việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở... góp phần phát huy dân chủ, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được nhân dân bầu bằng hình thức biểu quyết, hoặc bỏ phiếu kín do Ủy ban Mặt trận tổ quốc giới thiệu bầu và ra quyết định công nhận<sup>(11)</sup>; Thành viên Ban giám sát hoạt động tự nguyện nhằm theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư của cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, các nhà thầu và đơn vị thi công dự án trong quá trình đầu tư; phát hiện, kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các việc làm vi phạm các quy định về quản lý đầu tư để kịp thời ngăn chặn và xử lý các việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát vốn và tài sản nhà nước, xâm hại lợi ích của cộng đồng.

### **4. Kết quả thực hiện những nội dung Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định**

<sup>11</sup> 17/17 xã, thị trấn có Ban giám sát đầu tư cộng đồng được UBMTTQ xã, thị trấn công nhận.

Việc lấy ý kiến nhân dân tham gia trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định được Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện theo trình tự các bước, trước khi lấy ý kiến nhân dân, chuẩn bị dự thảo nội dung các đề án, dự án, kế hoạch<sup>(12)</sup>, xác định thời gian, nội dung lấy ý kiến; tổ chức thông báo công khai để Nhân dân biết các nội dung; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc chỉ đạo các Trưởng ban nhân dân, Ban công tác mặt trận ấp, khóm tổ chức họp dân, lấy ý kiến nhân dân trực tiếp được tổng số công khai được 2.715 cuộc, có 79.245 lượt người dự.

Kết quả đã có nhiều ý kiến của nhân dân tham gia đề xuất, tháo gỡ nhiều khó khăn vướng mắc, đồng thuận thống nhất các chủ trương phát triển kinh tế, đổi mới cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xóa đói giảm nghèo. Thông qua đó nhằm phát huy vai trò của Nhân dân, tôn trọng quyền tham gia ý kiến, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp chính quyền trong lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

### **5. Kết quả thực hiện nội dung Nhân dân tham gia giám sát**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các đoàn thể tạo mọi điều kiện cho việc giám sát của nhân dân trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND, ý kiến kiến nghị của cử tri và tình hình hoạt động của các đại biểu HĐND, việc thu, chi ngân sách, quyết toán các công trình xây dựng do nhân dân đóng góp, về quản lý và sử dụng đất đai, về thực hiện các chính sách xã hội...; giám sát về việc thực hiện công tác cải cách hành chính, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tác phong, lễ lối làm việc của cán bộ, công chức,... trực tiếp thông qua các họp tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và các cuộc họp dân, hòm thư góp ý và trực tiếp tiếp công dân tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, thị trấn vào những ngày làm việc trong tuần<sup>(13)</sup>.

Nhân dân thực hiện quyền giám sát của mình bằng hình thức thông qua đại diện Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng hoặc trực tiếp giám sát thông qua Luật khiếu nại tố cáo và kiến nghị đề xuất đến cơ quan có thẩm quyền. Trong những năm qua Ban thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng các xã, thị trấn đã giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại tố cáo, việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở, kịp thời phát hiện một số trường hợp vi phạm, có dấu hiệu vi phạm và kiến nghị với chính quyền kịp thời giải quyết ổn thỏa, mang lại những kết quả đáng kể. Tổ hòa giải cơ sở phân công thành viên trực tiếp tiếp nhận và giải quyết nhiều đơn thư khiếu nại, kiến nghị của nhân dân cũng như tổ chức hòa giải thành công nhiều vụ việc mâu thuẫn nhỏ xảy ra tại cơ sở.

Nhân dân giám sát hoạt động của các đại biểu dân cử, hoạt động của cơ quan nhà nước ở cơ sở thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND, các cuộc họp báo cáo công tác trước cử tri của Chủ tịch Ủy ban nhân xã, thị trấn. Phát huy chế độ dân chủ đại diện, thông qua đại biểu HĐND, Mặt trận

<sup>12</sup> Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 05 năm; dự thảo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết; phương án chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu sản xuất và phương án phát triển ngành nghề của địa phương; dự thảo đề án chia, nhập đơn vị hành chính (chia tách xã: Từ xã Định An tách thành 02 đơn vị hành chính xã Định An và thị trấn Định An; sáp nhập từ 138 ấp, khóm còn 124 ấp, khóm đạt tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV); dự thảo quy hoạch, đề án chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới...

<sup>13</sup> 17/17 xã, thị trấn có đặt hòm thư góp ý và phòng tiếp công dân, phân công công chức trực tiếp tiếp công dân.

và các đoàn thể nhân dân đề theo dõi qua các kỳ họp hàng tháng, quý, 6 tháng, hàng năm của HĐND, Ủy ban nhân dân. Các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng có vốn do nhân dân đóng góp hoặc nhà nước và nhân dân cùng làm có Ban giám sát đầu tư cộng đồng tham gia giám sát.

**6. Đánh giá quá trình tổ chức thực hiện và kết quả tổ chức thực hiện**  
(*Kết quả thực hiện Nghị quyết Liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.*)

Thông qua các hình thức họp dân lấy ý kiến đóng góp sửa chữa, bổ sung vào dự thảo quy ước, hương ước của ấp, khóm<sup>(14)</sup>; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban Thanh tra Nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng đã được thực hiện nề nếp, đúng trình tự, quy định theo hướng dẫn tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17/4/2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các quy định liên quan.

Phối hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đã hướng dẫn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, thị trấn tổ chức việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn đảm bảo đúng nguyên tắc, thời gian, trình tự, thủ tục và thành phần tham gia lấy phiếu tín nhiệm theo quy định tại Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN; theo đó, Trưởng Ban công tác Mặt trận phối hợp với Trưởng ban nhân dân ấp, khóm tổ chức hội nghị để Nhân dân tham gia góp ý kiến vào bản tự kiểm điểm của những người được đưa ra lấy phiếu tín nhiệm trước khi Ban Thường trực UBMTTQVN xã, thị trấn tổ chức hội nghị lấy phiếu tín nhiệm<sup>(15)</sup>. Điều này đã phát huy quyền dân chủ trực tiếp của Nhân dân trên lĩnh vực chính trị, được Nhân dân đồng tình ủng hộ, với nhiều ý kiến đóng góp xây dựng, chân tình, thẳng thắn của Nhân dân giúp cho cấp ủy Đảng và chính quyền nắm rõ hơn, cụ thể hơn những hạn chế, khuyết điểm về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực quản lý, điều hành và trách nhiệm đối với Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, thị trấn; đồng thời giúp cho cán bộ chính quyền cơ sở tự nhìn nhận đánh giá đúng hơn về bản thân mình để khắc phục, sửa chữa và xây dựng phong cách, lề lối làm việc thật sự gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân tốt hơn. Thông qua việc lấy phiếu tín nhiệm đã nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm và kiểm định được năng lực tập hợp quần chúng, tập hợp các tổ chức thành viên Mặt trận cơ sở.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Thuận lợi**

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đã phát huy sức mạnh tổng hợp trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, góp phần đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, năng lực quản lý điều hành của các cơ quan, đơn vị và chính quyền các cấp; phát huy tính tiên

<sup>14</sup> Theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg, ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

<sup>15</sup> Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm 277 cuộc, có 12.433 người dự và 986 ý kiến.

phong, gương mẫu và từng bước đổi mới nội dung, lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, góp phần quan trọng trong phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tình trạng tiêu cực; tăng cường sự đoàn kết, đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và cộng đồng dân cư; tạo sự chuyên biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức cũng như trong cả hệ thống chính trị, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Việc thực hiện quy chế dân chủ đã gắn với việc thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong nội bộ và nhân dân, các phong trào thi đua yêu nước, bảo vệ an ninh trật tự... được sự đồng thuận nên đã đạt được kết quả cao; từng bước khơi dậy ý thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tham gia xây dựng và thực hiện các quy định, quy chế cũng như thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; nâng cao tinh thần dân chủ của Nhân dân trong việc tham gia quản lý nhà nước; đảm bảo quyền lợi hợp pháp đối với người lao động.

## **2. Khó khăn, hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy định về thực hiện Quy chế dân chủ và các văn bản pháp luật khác chưa thực sự đi vào chiều sâu, tổ chức cho nhân dân thực hiện Quy chế dân chủ chưa đạt kết quả cao.

- Công tác đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với nhân dân có tổ chức nhưng chưa có nhiều ý kiến góp ý của nhân dân đối với cán bộ, công chức.

- Việc huy động đóng góp của nhân dân để xây dựng các công trình phúc lợi của ấp, khóm chưa nhiều.

- Hoạt động của Ban thanh tra nhân dân ở một số xã, thị trấn hiệu quả chưa cao, chưa phát huy được hết chức năng; kế hoạch hoạt động hằng năm thiếu cụ thể.

## **3. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm**

### **\* Nguyên nhân**

- Sự phối hợp giữa chính quyền, MTTQ và các đoàn thể trong triển khai và tổ chức thực hiện có một số nội dung trong Quy chế dân chủ ở cơ sở còn hạn chế.

- Ban chỉ đạo quy chế dân chủ ở một số xã, thị trấn còn chậm đổi mới. Một bộ phận nhân dân trình độ hiểu biết pháp luật nói chung và pháp luật về dân chủ nói riêng còn hạn chế, một phần có tâm lý ngại yêu cầu, ngại tham gia ý kiến, kiến nghị.

- Ban thanh tra nhân dân hoạt động kiêm nhiệm phần nào ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động.

### **\* Bài học kinh nghiệm**

Qua nhiều năm triển khai thực hiện Pháp lệnh số 34 có thể rút ra những bài học kinh nghiệm như sau:



**Một là:** Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, thực hiện Pháp lệnh 34 về thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn cần phải nắm vững các quan điểm của Đảng, nhận thức đúng đắn về phát huy dân chủ trong nhân dân tạo sự đồng thuận xã hội và sức mạnh toàn dân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương.

**Hai là:** Phải luôn quan tâm củng cố hệ thống chính trị cơ sở, chú trọng bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ công chức cơ sở có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có trách nhiệm với nhân dân, từng bước mở rộng dân chủ trực tiếp, nâng cao chất lượng dân chủ đại diện phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân.

**Ba là:** Gắn việc thực hiện Pháp lệnh 34 với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, với công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh, với các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trong nhân dân.

**Bốn là:** Phát huy dân chủ gắn với kỷ cương, kỷ luật, xử lý nghiêm minh đúng pháp luật những vụ tiêu cực, sai phạm của cán bộ và những hành vi lợi dụng dân chủ để gây rối làm ảnh hưởng đến trật tự ở cơ sở.

**Năm là:** Quan tâm củng cố kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Pháp lệnh 34, coi trọng công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, kiểm điểm rút kinh nghiệm, khắc phục hạn chế, yếu kém trong chỉ đạo; biểu dương, khen thưởng kịp thời, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến; nhắc nhở, phê bình những tổ chức cá nhân thực hiện chưa tốt Pháp lệnh. Đảm bảo kinh phí cho hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ các cấp.

## V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Các dự án có vốn đầu tư của Trung ương, tỉnh, vốn đầu tư của nước ngoài khi triển khai thực hiện trên địa bàn cần phải phối hợp với chính quyền địa phương để có sự giám sát của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng xã, thị trấn.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, NC;
- Lưu:VT, NCTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tăng Thị Thắm**